TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH TN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 158/2022/QĐST-HNGĐ *Tn, ngày 09 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý sơ thẩm số: 225/2022/TL ST- HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1995

Địa chỉ: xóm Đồng Xe, xã Sơn Cẩm, thành phố Tn

Bị đơn: chị Đặng Kiều Huyền T, sinh năm 1996

Địa chỉ: tổ 25, phường Phan Đình Phùng, thành phố Tn

Căn cứ vào Điều 146,147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào c các Điều 51, 54, 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 357, 468 cuaủ Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Mạnh H và chị Đặng Kiều Huyền T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: anh Nguyễn Mạnh H và chị Đặng Kiều Huyền T thuận tình ly hôn.

Về con chung: có Nguyễn Hoàng Lâm A sinh ngày 22/8/2017. Hai bên thỏa thuận chị Đặng Kiều Huyền T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến ki có sự thay đổi khác. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến ki có sự thay đổi khác. Anh H được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về án phí: anh Nguyễn Mạnh H tự nguyện nhận nộp 150.000đ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con để sung quỹ nhà nước được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tn ngày 27 tháng 4 năm 2022, biên lai số: 0001148.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự. Người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSNDTPTN;
- CCTHADSTPTN;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Huy Hưởng